

Mùa Xuân Phục Sinh

Thập tự hay thập giá là hình ảnh hãi hùng mà người La-mã đã đặt ra để cảnh cáo người đương thời để không ai dám nổi lên chống lại chính quyền La-mã. Hàng ngàn người đã bị tử hình, tay chân bị đóng đinh vào hai thanh gỗ ghép lại thành hình chữ thập. Lịch sử cho biết đóng đinh trên thập giá là một trong những phương pháp xử tử tàn ác nhất vì nạn nhân không chết ngay nhưng hấp hối hàng giờ, hàng ngày, có khi đến cả tuần lễ treo thân giữa trời. Cùng với đau đớn là nỗi nhục nhằn vì nạn nhân bị lột hết quần áo và bản án được treo bên cạnh để bêu riếu, để răn đời.

Những người sống trong thế kỷ thứ nhất ghê sợ và không muốn nhắc đến hình ảnh của thập giá. Nhưng ngày nay thập giá là hình ảnh của đạo đức, của tình thương. Thập giá là dấu hiệu của giáo đường, của bệnh viện. Quốc kỳ của những nước Bắc Âu đều mang hình thập giá. Cơ quan thiện nguyện quốc tế, chuyên lo cứu nạn nhân thiên tai, hỏa hoạn, lo vấn đề tù binh, tìm kiếm thân nhân thất lạc là Hội Hồng Thập Tự Quốc Tế, mang dấu hiệu chữ thập đỏ.

Tại sao một hình ảnh chết chóc, ghê rợn lại biến thành hình ảnh của tình thương, vỗ về, ôm ấp, thánh thiện, tôn nghiêm? Tất cả chỉ vì một người, một người đặc biệt đã chết trên cây thập tự đó. Người đó là Chúa Cứu Thế Giê-xu, con người vô tội, vì tội của nhân loại chịu chết, treo thân

trên thập giá. Chúa Giê-xu phán, “Khi Ta đã được treo lên khỏi đất, Ta sẽ kéo mọi người đến với Ta” (Phúc Âm Giăng 12:32).

Lời tuyên bố này đã trở thành sự thật. Thập giá đã trở thành một sức mạnh thu hút mọi người đến với Chúa. Hình ảnh của án phạt đã trở thành hình ảnh của tình thương. Hãi hùng, chết chóc đã biến thành an vui, hy vọng, tất cả chỉ vì Đấng vô tội đã mang tội thế cho ta. Thập giá là nơi tình thương và chân lý đã gặp nhau, nơi công chính và bình an đã hôn nhau. Nơi Trời và người có thể giao hòa, con đường giải thoát được rộng mở và gánh nặng tội lỗi rơi xuống, không bao giờ tìm thấy nữa.

Tuần Thánh, tuần lễ kỷ niệm những thương khó Chúa Cứu Thế Giê-xu gánh chịu vì nhân loại. Có người đã gọi tuần lễ này là “bảy ngày thay đổi cục diện thế giới.” Thật vậy, cục diện thế giới có lẽ đã không thay đổi trong 7 ngày này, 2,000 năm trước, nhưng những sự việc xảy ra trong tuần lễ này 2,000 năm trước đã ảnh hưởng đến đời sống con người và lịch sử toàn thế giới.

Vấn đề chính của con người là vấn đề tương giao, là mối quan hệ giữa người này với người kia, với cộng đồng, với xã hội mà mình đang sống, với bản thân và trên hết với Đấng Tạo Hóa đã tạo dựng chúng ta, ban cho chúng ta sự sống và hơi thở. Chúa cất bỏ hơi thở đi, chúng ta không còn gì nữa. Đời sống con người có ý nghĩa

hay không tùy thuộc nơi mối tương giao đó, bởi vì nếu con người chỉ sinh ra, lớn lên, sống một thời gian rồi chết thì đời sống chẳng có ý nghĩa gì. Phải có một cái gì sâu xa hơn, trường cửu hơn. Cái sâu xa và trường cửu đó là đời sống tâm linh, là phần linh hồn giao tiếp với Đấng Tạo Hóa.

Nếu phần hồn của chúng ta không được tương giao với Đấng Tạo Hóa, chúng ta giống như một người không có sự sống. Chúng ta vẫn sống trong thân xác, vẫn có đời sống tinh thần, tình cảm, tri thức nhưng tâm linh chúng ta hoàn toàn chết vì không được liên lạc với Đấng Tạo Hóa. Và đời sống tâm linh chính là nơi sâu thẳm của con người, là nơi ta tìm được ý nghĩa của đời sống. Vấn đề của con người là vấn đề niềm tin, mỗi người chúng ta cần có một niềm tin để bám víu, để sống. Sống với niềm tin không phải là yếu đuối nhưng là đáp ứng đúng nhu cầu của đời sống. Trong vấn đề niềm tin, chọn lựa niềm tin là điều quan trọng vì nếu chúng ta có niềm tin và tin hết lòng nhưng nếu đặt niềm tin sai chỗ, chúng ta chỉ kinh nghiệm đau thương và thất vọng.

Nhiều người trước đây đã tin tưởng vào những chủ trương, những triết thuyết, những phong trào mà họ nghĩ rằng sẽ đem đến cho họ lý tưởng sống thật sự, đã phải thất vọng vì bao nhiêu công lao, sức lực, bạc tiền đã đổ vào cho lý tưởng đó mà cuối cùng chẳng đi đến đâu.

Vấn đề của con người thật ra rất đơn giản. Tất cả chúng ta đều biết rằng con người chúng ta không tự nhiên mà có mà phải có một Đấng tạo dựng. Đấng tạo dựng đó là Tạo Hóa, là Ông Trời, là Đấng mà trong thâm tâm mỗi người chúng ta đều biết, đều công nhận. Ông Trời đó muốn con người chúng ta sống trong an bình, hạnh phúc chứ không phải sống trong khổ đau. Nhưng con người với ý chí tự do mà Thiên Chúa phú ban, đã sử dụng tự do đó cho ước muốn riêng tư, không còn hòa hợp với chương trình và ý định của Thiên Chúa, do đó mà con người phải gặt hái hậu quả tất nhiên là khổ đau.

Cái khổ đau đó phát xuất từ việc xa lìa nguồn cội là Đức Chúa Trời Chí Cao, là Thiên Chúa, là Ông Trời. Như cành cây lìa gốc, không còn sự sống, chúng ta sống trôi giạt giữa dòng đời và giữa hoàn cảnh đó, Thiên Chúa đã vào đời, mang lấy hình hài, thể xác, thân phận con người, gánh chịu hình phạt lẽ ra dành cho con người, để giải thoát con người.

Vấn đề của con người là vấn đề tội lỗi và tội lỗi không gì khác hơn là xa lìa gốc, xa lìa nguồn sống. Chúa Giê-xu đã giáng trần để đem con người trở lại nguồn sống đó. Và để con người được sống, Chúa Giê-xu phải chết. Chúa chết thế cho chúng ta, chịu hình phạt thế cho chúng ta. Thánh Kinh dạy, "Không có máu đổ ra thì không có ơn tha thứ." Thật vậy, nếu máu của Chúa Giê-xu không đổ ra vì tội của nhân loại, nhân loại sẽ không bao giờ kinh nghiệm được ơn tha thứ của Thiên Chúa.

Tuần Thánh là tuần lễ thay đổi cục diện thế giới vì toàn thể nhân loại là tội nhân, đều chờ lãnh bản án hư vong đời đời và bản án đó cũng đang được thi hành trong đời sống hiện tại

với những khổ đau, ray rứt, bất an. Bất cứ con người nào trong xã hội loài người, ở bất cứ thời đại nào mở rộng tâm hồn tiếp nhận ơn tha thứ của Thiên Chúa, nhận mình là tội nhân, tin rằng Chúa đã đổ máu trên thập giá để cứu mình. Tất cả những người đặt lòng tin nơi Thiên Chúa như vậy, đều sẽ kinh nghiệm ơn tha thứ và cứu rỗi. Một khi đã kinh nghiệm ơn tha thứ, đời sống của những người đó sẽ được biến đổi, không phải bằng công đức hay sức riêng, nhưng bởi sức mạnh và sự sống của Chúa tái tạo trong tâm hồn. Như một hạt giống được gieo vào lòng đất, chết đi rồi từ đó nảy mầm, phát sinh sự sống thể nào, thì cũng vậy, người đặt lòng tin nơi Thiên Chúa cũng sẽ kinh nghiệm ơn cứu rỗi tương tự như một sức sống tràn đầy trong tâm hồn.

Lễ Phục Sinh năm nào cũng nhằm vào Mùa Xuân, mùa hoa lá đâm chồi, nảy lộc phô bày một sức sống mới sau mùa đông giá lạnh. Sự sống trong Chúa Giê-xu cũng vậy. Chúa đã chịu chết vì tội của nhân loại nhưng Chúa cũng đã phục sinh vì Ngài cầm sống chết trong tay. Chúa chịu chết vì tội của nhân loại để bản án tội lỗi được thi hành, nhưng Chúa cũng đã sống lại để minh chứng Ngài chính là Đức Chúa Trời và cũng để đảm bảo cho chúng ta về đời sống viên mãn trong Ngài.

Như một đại tướng cầm quân ra trận bị vết thương trầm trọng để đoàn quân được giải cứu, rồi cũng chính vị đại tướng ấy được phục hồi, cầm đoàn quân chiến thắng. Chúa Giê-xu chính là vị tướng chiến thắng đó và chúng ta là thần dân, là đạo quân của Ngài, tiếp tục theo Ngài để kinh nghiệm niềm vui chiến thắng.

Tội lỗi đã bị đánh bại qua cái chết và sự phục sinh của Chúa Giê-xu.

Theo Chúa, đặt niềm tin nơi Chúa, chúng ta kinh nghiệm được niềm vui chiến thắng đó. Con người trải bao thời đại đã khắc phục được tất cả, nhưng trận chiến sau cùng là chính bản thân, ta không chiến thắng được vì bản tính tội lỗi.

Chúa Giê-xu đã chiến thắng tội lỗi bằng sự chết và sự phục sinh của Ngài. Chúa đã chiến thắng nên chúng ta cũng có thể chiến thắng khi chúng ta hòa làm một với Chúa bằng đức tin. Sự sống của Chúa sẽ chan hòa trong đời sống chúng ta và chúng ta sẽ kinh nghiệm được một cuộc sống đầy ý nghĩa, tươi mới như Mùa Xuân Phục Sinh.

Bạn muốn bước vào cái tươi mới của Mùa Xuân cứu rỗi hay cứ sống mãi trong cái buồn rầu, giá lạnh của Mùa Đông tội lỗi? Mời Bạn liên lạc với chúng tôi để có kinh nghiệm về đời sống mới trong Chúa Phục Sinh.

Mục sư Nguyễn Thi

Chương Trình Phát Thanh Tin Lành
PO Box 2468
Fullerton, California 92837
(714) 533-2278
radio@tinlanh.org

Ma-ri Bên Chân Thập Giá

Trong Mùa Phục Sinh, dựa vào những chi tiết trong các sách Phúc Âm, chúng ta cùng tìm hiểu về mối quan hệ giữa Chúa Giê-xu và bà Ma-ri, người mẹ về phần xác của Chúa, đặc biệt nhìn vào những niềm đau mà bà Ma-ri phải trải qua trong vai trò Đức Chúa Trời đã chọn để trao cho bà.

Theo Phúc Âm Lu-ca chương 2, khi ông Giô-sép và bà Ma-ri đem Chúa Giê-xu lên đền thờ để dâng cho Đức Chúa Trời, theo lễ nghi Do thái giáo, cụ Si-mê-ôn có mặt trong đền

thời lúc đó đã bế Chúa Hài Đồng lên và tôn vinh Đức Chúa Trời. Với bà Ma-ri, cụ Si-mê-ôn nói: “Còn phần người, có một thanh gươm sẽ đâm thấu qua lòng người” (Lu-ca 2:35). Đây là lời nói trước về những đòn đau bà Ma-ri phải chịu trong vai trò người mẹ về phần xác của Chúa Cứu Thế, và lời tiên tri đó đã thành sự thật nhiều lần trong cuộc đời bà. Ngoài những đau buồn, tai tiếng bà phải chịu vì bằng lòng mang thai Chúa Giê-xu khi chưa thành hôn với ông Giô-sép, khi Chúa lớn lên, và nhất là khi Ngài bắt đầu chức vụ, bà Ma-ri đã nhiều lần chấp nhận những đau đớn về tinh thần, chẳng khác gì những mũi gươm đâm vào trái tim bà.

Theo Phúc Âm Lu-ca 2:41-50, năm Chúa Giê-xu mười hai tuổi, Ngài đi với cha mẹ lên đền thờ Giê-ru-sa-lem. Lúc cha mẹ ra về, Chúa ở lại đền thờ mà ông bà không biết. Sau mấy ngày đường, ông bà mới hay là đã lạc mất con nên quay trở lại đền thờ tìm. Khi thấy Chúa Giê-xu ngồi nói chuyện với các nhà lãnh đạo tôn giáo, bà Ma-ri có ý trách Ngài, nói: “Con ơi, sao con lại xử với cha mẹ như vậy? Con thấy không, cha con và mẹ đây đã phải cực lòng tìm con!” Nhưng Chúa Giê-xu trả lời: “Sao cha mẹ lại tìm con? Cha mẹ không biết là con có bốn phận ở nhà của Cha con sao?” Thánh Kinh cho biết, ông Giô-sép và bà Ma-ri không hiểu lời Chúa nói và có lẽ bà Ma-ri cũng rất đau lòng về câu trả lời đó.

Một lần khác, bà Ma-ri được nhắc rằng bà không có phần trong chức vụ của Chúa Giê-xu. Đó là tại tiệc cưới ở làng Ca-na, khi người ta bị thiếu rượu, bà nói cho Chúa Giê-xu biết và hàm ý bảo Ngài ra tay giúp, nhưng Chúa Giê-xu trả lời: “Thưa bà, chuyện đó can gì đến bà và tôi? Giờ

của tôi chưa đến” (Phúc Âm Giảng 2:1-4). Một lần nữa, lời nói của Chúa Giê-xu khiến bà Ma-ri sững sốt và đau lòng, nó nhắc bà nhớ rằng Chúa Giê-xu không phải là con của bà như những người con khác.

Một lần khác nữa, Chúa Giê-xu lại nhắc cho bà Ma-ri nhớ rằng, mối quan hệ giữa Ngài với bà không quan trọng bằng mối quan hệ giữa Ngài với những người làm theo ý muốn Đức Chúa Trời. Phúc âm Mác ghi rằng, một ngày nọ Chúa Giê-xu đang giảng dạy và chữa bệnh thì bà Ma-ri và các em Chúa đi tìm Ngài. Bà Ma-ri đi tìm Chúa vì nghe rằng có quá nhiều người đi theo Chúa để nghe Ngài giảng dạy và chữa bệnh. Chúa lo cho họ suốt ngày đến nỗi không có thì giờ nghỉ ngơi, ăn uống. Những điều đó khiến bà Ma-ri lo lắng nên bà và các em Chúa đi tìm Ngài, có lẽ để đem Chúa về nhà chăm sóc và buộc Chúa phải nghỉ ngơi. Việc bà Ma-ri lo lắng chăm sóc cho Chúa Giê-xu là điều tự nhiên, vì bà là mẹ của Chúa, bà sợ Chúa làm việc quá nhiều sẽ hại đến sức khoẻ. Có lẽ bà thấy cần đem Chúa ra khỏi sự ngưỡng mộ quá đáng của đám đông ngày hôm đó.

Khi đến chỗ Chúa Giê-xu đang giảng dạy, vì quá đông người, bà Ma-ri và các em Chúa không vào được nên nhờ người nhấn với Chúa rằng có mẹ và các em đi tìm Ngài. Họ nghĩ rằng khi nghe có mẹ và các em đi tìm chắc Chúa sẽ ngưng mọi việc để gặp gia đình. Nhưng trái lại, Chúa đã quả trách người thân của Ngài một cách gián tiếp và nhẹ nhàng.

Chúa hỏi đám đông: “Ai là mẹ tôi, ai là anh em tôi?” Rồi Ngài rảo mắt nhìn những kẻ ngồi chung quanh và nói: “Đây là mẹ tôi, đây là anh em tôi! Ai thi hành ý muốn của Thiên Chúa, người ấy là anh em, chị

em tôi, là mẹ tôi” (Mác 3:20-21, 31-35).

Khi nói như thế Chúa Giê-xu hàm ý rằng, người có quan hệ gần gũi với Chúa không phải là người có quan hệ ruột thịt với Ngài nhưng là người đặt đức tin nơi Chúa, tin vào chức vụ mà Đức Chúa Cha đã giao thác cho Ngài và vâng theo lời Ngài phán dạy. Làm theo ý muốn của Đức Chúa Trời là điều kiện để có mối quan hệ thân mật, gần gũi với Chúa Giê-xu.

Từ đó, khoảng cách giữa Chúa Giê-xu và bà Ma-ri càng rộng lớn hơn, mang lại đau đớn cho bà chẳng khác nào một thanh gươm đâm thấu vào lòng bà, như lời cụ Si-mê-ôn đã nói trước. Trải qua bao nhiêu thế hệ, bà Ma-ri được gọi là người có phước, nhưng cùng với ơn phước đó, bà phải uống trọn chén đau thương mà Đức Chúa Trời dành cho bà.

So với tất cả những đau đớn mà bà Ma-ri phải chịu trong cuộc đời, niềm đau sâu đậm nhất là khi bà đứng bên chân cây thập tự, lúc Chúa Giê-xu chịu đóng đinh. Trong khi các môn đệ thân tín nhất đã bỏ Ngài chạy trốn, bà Ma-ri đứng đó chứng kiến Người Con yêu dấu bị xúc phạm, hành hạ và cuối cùng, chết một cách vô cùng đau đớn. Bà đứng bên chân cây thập tự, đau lòng khi nghe những lời phạm thượng của các thầy tế lễ; lời chế nhạo, mắng nhiếc của dân chúng và bọn lính. Thật là những thanh gươm đâm thấu vào trái tim của Ma-ri.

Có người đã nói, nếu đời Gô-gô-tha là vương miện khổ nhục của Chúa Giê-xu thì đó cũng là vương miện đau đớn của bà Ma-ri. Phúc Âm Giảng chương 19 ghi như sau:

Tại một bên thập tự giá của Đức Chúa Giê-xu có mẹ Ngài đứng đó, với chị mẹ Ngài là Ma-ri, vợ Cơ-lê-ô-ba và

Ma-ri Ma-đơ-len nữa. Đức Chúa Giê-xu thấy mẹ mình và một môn đồ Ngài yêu đứng gần người, thì nói cùng mẹ rằng: “Thưa bà, đây là con của bà!” Đoạn Ngài lại phán cùng người môn đồ rằng: “Đó là mẹ người!” Bắt đầu từ bấy giờ, môn đồ ấy rước bà về nhà mình” (Giăng 19:25-27).

Những người đàn bà khác ngồi bên chân cây thập tự, theo dõi mọi việc xảy ra, đấm ngực khóc than. Nhưng bà Ma-ri đứng đó, với trái tim tan nát, yên lặng nhìn lên Chúa Giê-xu, cùng đau niềm đau mà Ngài đang gánh chịu.

Trong ý định toàn hảo của Đức Chúa Trời, bà Ma-ri phải đứng bên chân Chúa Giê-xu, chứng kiến giây phút cuối cùng của Ngài trên trần gian để được Ngài chúc phước, và để tiếp nhận tình thương yêu Ngài bày tỏ với bà một lần cuối. Những lần khác, khi đối diện Chúa Giê-xu, Ma-ri nói lên cảm nghĩ của bà, nhưng lần này trước cái chết đớn đau của Chúa, bà chỉ yên lặng. Những người chung quanh, dù thương bà Ma-ri bao nhiêu, cũng không thể nào hiểu được niềm đau trong tâm hồn bà lúc đó. Trước khổ nạn quá đau đớn và lớn lao của Người Con yêu dấu, bà Ma-ri đã không thốt nên lời. Thật là một hình ảnh đau thương.

Cũng trong lúc đó, Chúa Giê-xu từ cây thập tự nhìn xuống, nhận ra người đã được chọn để đem Ngài vào trần gian, Chúa nghĩ đến mối quan hệ của Ngài với người mẹ phần xác, là quan hệ mà trong thời gian thi hành chức vụ Ngài đã đặt vào hàng thứ yếu. Trong giây phút cuối cùng trên trần gian, Chúa Giê-xu đã nghĩ đến bà Ma-ri, nghĩ đến những năm tháng cô đơn của bà trong tuổi già và Ngài đã gửi gắm bà cho ông Giăng, môn đệ

thân tín nhất của Ngài. Lời nhắn nhủ cuối cùng của Chúa Giê-xu với bà Ma-ri nói lên tình thương yêu và lòng quan tâm Ngài dành cho bà.

Khi thiên sứ hiện ra với trinh nữ Ma-ri tại làng Na-xa-rét, báo tin nàng là người được ơn Thiên Chúa, được Ngài chọn để đem Con của Chúa vào trần gian, cuộc đời bà Ma-ri đã thay đổi, với nhiều lo buồn hơn là vui sướng. Bao nhiêu lần bà phải chứng kiến và chấp nhận đau đớn xảy đến cho Chúa Giê-xu và cho chính bà. Trong tất cả những đau đớn đó, bà Ma-ri đã âm thầm chịu đựng, không một lời than. Và chính nhờ tinh thần nhẫn nhục chịu đựng đó, bà đã hoàn thành sứ mạng cao quý mà Đức Chúa Trời giao thác cho bà.

Trong mùa Thương Khó và Phục Sinh năm nay, chúng ta hãy noi gương bà Ma-ri, yên lặng và nhẫn nhục chịu đựng gian khổ trong con đường theo Chúa, để làm trọn công việc Chúa giao. Nhưng quan trọng hơn, kính mời quý vị đến với Chúa Cứu Thế Giê-xu, Đấng đã từ trời đến, để mang tội lỗi của chúng ta, gánh chịu hình phạt thay cho chúng ta trên thập tự giá, để chúng ta được tha thứ tội và được sự sống đời đời.

Chúa Giê-xu là Đức Chúa Trời, đã đến trần gian trong thân xác con người, Ngài đã hy sinh, chịu chết trên thập tự giá để làm cái gạch nối, làm chiếc cầu để qua chiếc cầu đó chúng ta có thể đến với Đức Chúa Trời. Chúa Giê-xu là Con Đường duy nhất, là Đấng duy nhất nối liền và giải hòa con người với Đức Chúa Cha. Sứ đồ Phao-lô viết về chân lý này như sau: “Thật vậy, chỉ có một Thiên Chúa, chỉ có một Đấng trung gian giữa Thiên Chúa và loài người: đó là một con người, Đức Ki-tô Giê-su, Đấng đã tự hiến làm giá chuộc mọi người” (I

Ti-mô-thê 2:5-6, *Bản dịch Toà Tông Giám Mục, 1998*).

Chúng tôi ước mong Phục Sinh năm nay quý vị sẽ tiếp nhận Chúa Cứu Thế Giê-xu để có một mùa Phục Sinh ý nghĩa, vì có Chúa Phục Sinh ngự trị trong cuộc đời.

Minh Nguyên



**Kính mời quý vị đón nghe
Chương Trình Phát Thanh Tin Lành
hàng tuần:**

Chúa Nhật

8:00 am & 8:00 pm:
1430 AM, Bay Area

Thứ Hai

9:30 pm:
Tiếng Nói Việt Nam, Dallas

Thứ Ba

8:30 pm: 1440 AM, Orlando

Thứ Tư

7:00 pm: Saigon Radio
Broadcasting System, Seattle
8:30 pm: 106.3 FM
Nam California

Thứ Năm

2:30 pm: 1480 AM
Nam California
2:30 pm: 900 AM, Houston
4:15 pm: 1420 AM, Atlanta
4:30 pm: 880 AM, Houston
6:00 pm:
1110 AM, Sacramento

Thứ Sáu

2:30 pm: 106.3 FM
Nam California
7:00 pm: 1430 AM, San Jose
8:00 pm: Việt Nam Hải Ngoại
Washington, D.C.

Thứ Bảy

7:30 pm: 97.3 FM, San Diego

Mỗi ngày

Internet: <http://www.tinlanh.org>

Email: radio@tinlanh.org